

Lý thuyết về biên dịch

Qua nhiều thế kỷ, những cá nhân không cùng ngôn ngữ và văn hoá đã có thể hiểu nhau, trao đổi của cải và ý tưởng cho nhau nhờ vào những người trung gian có khả năng sử dụng hơn một thứ tiếng : đó là những người làm công tác biên dịch (dịch viết) và phiên dịch (dịch nói). Biên dịch và phiên dịch viên đã và đang có vai trò quan trọng hàng đầu trong nhiều lĩnh vực, từ triết học, tôn giáo, chính trị, văn hoá đến kinh tế, thương mại. Trong nhiều tiến trình chiến tranh và hoà bình, trong sự phát triển của các ngôn ngữ, trong việc phổ biến tri thức loài người v.v...đều thấy có bóng dáng của người làm công việc biên dịch, phiên dịch.

Vai trò của biên-phiên dịch viên là đảm bảo sự truyền tải thông tin giữa các cá nhân. Trong bối cảnh mạng Internet phát triển vượt bậc và quá trình toàn cầu hoá ngày càng sâu rộng như hiện nay, biên-phiên dịch viên hơn bao giờ hết đang đứng trên tuyến đầu của thế giới truyền thông. Chính vì lẽ đó, người bước vào nghề dịch cần hiểu chức năng truyền tải thông tin của mình có ý nghĩa lớn lao như thế nào. Người dịch phải chịu trách nhiệm với tác giả cũng như với người tiếp nhận thông tin ; vì lẽ đó người dịch phải truyền tải một cách đầy đủ nhất có thể những thông tin mình nhận được từ ngôn ngữ gốc sang ngôn ngữ của người tiếp nhận thông tin (ngôn ngữ đích). Để làm tròn nhiệm vụ này, người dịch phải thực sự làm chủ hai ngôn ngữ liên quan.

Việc sử dụng thành thạo hai ngôn ngữ là điều kiện cần, nhưng chưa đủ. Ngay từ năm 1540, một dịch giả nổi tiếng người Pháp là Etienne Dolet đã từng viết : “ Người dịch phải thực sự thấu hiểu ý và cách biểu đạt ý của tác giả. Có như vậy, bản dịch mới không bị tối nghĩa. Người dịch còn phải sử dụng một cách hoàn hảo những ngôn ngữ mình sử dụng ”. Gần 4 thế kỷ sau, nhà văn và dịch giả André Ride khẳng định : “ Muốn dịch tốt thì phải thành thạo ngoại ngữ, nhưng sẽ còn tốt hơn nếu người dịch giỏi chính ngôn ngữ mẹ đẻ của mình.

Giỏi ở đây không chỉ là đọc tốt, viết tốt, mà còn phải thấu hiểu từng ngõ ngách và những nguồn lực ngầm của ngôn ngữ ấy...Dịch thực sự là một nghề ”.

Vì biên – phiên dịch thực sự là một nghề, cho nên người làm công tác biên – phiên dịch thực sự phải nhuần nhuyễn các kỹ năng của nghề. Người giỏi ngoại ngữ chưa chắc đã có thể là một phiên dịch tốt nếu người đó không được đào tạo và rèn luyện các kỹ năng phiên dịch.

Lý thuyết biên dịch



Biên dịch là cầu nối giữa người viết và người đọc trong một ngôn ngữ khác. Vai trò của biên dịch là trình bày chính xác, bằng thứ ngôn ngữ mà mình thực sự làm chủ, những thông tin mà mình đã nắm bắt được đầy đủ từ một ngôn ngữ khác mà mình sử dụng tốt.

Để làm tốt vai trò cầu nối của mình, biên dịch viên phải có khả năng hiểu đúng những điều tác giả viết và chuyển tải những điều đó cho người tiếp nhận. Nói cách khác, biên dịch viên phải “ biết đọc ” bằng ngôn ngữ gốc và “ biết viết ” bằng ngôn ngữ đích. Để “ biết đọc ”

và “ biết viết ” thì có ba điều kiện tiên quyết là : thành thạo ngôn ngữ , có nền tảng kiến thức chung rộng lớn và kiến thức chuyên ngành cơ bản, nắm vững kỹ năng soạn thảo văn bản.

1. Yêu cầu về ngôn ngữ

Không ai có thể trở thành biên dịch viên nếu không sử dụng thành thạo hai ngôn ngữ. Sử dụng “ thành thạo ” ở đây được hiểu là sử dụng như tiếng mẹ đẻ. Không những vậy, biên dịch viên còn phải hiểu biết tường tận sự khác biệt giữa hai ngôn ngữ (tiếng mẹ đẻ và tiếng nước ngoài) trên tất cả các mặt : từ vựng, ngữ pháp, cấu trúc câu, cách hành văn v.v...bởi nếu không thì bản dịch sẽ có nguy cơ trở thành một bản văn bằng ngôn ngữ đích nhưng cấu trúc theo ngôn ngữ gốc.

Về từ vựng: khác với một người học ngoại ngữ thông thường để phục vụ mục đích giao tiếp của bản thân, biên dịch viên cần có vốn từ vựng chuẩn xác, phong phú và đa dạng. Ở góc độ này, chúng ta có thể so sánh từ vựng với một chiếc bơm và biên dịch viên như người thợ sửa xe. Người thợ sửa xe đương nhiên không thể thiếu chiếc bơm, nhưng khác với người sử dụng thông thường mua chiếc bơm để dùng khi cần, người thợ sửa xe phải thấu hiểu và làm chủ hoàn toàn chiếc bơm – công cụ kiếm sống – của mình : đặc tính kỹ thuật của nó ra sao ? cơ chế vận hành của nó như thế nào ? nó phù hợp với những loại xe nào v.v... ?

Về ngữ pháp: ngữ pháp là môn học cơ bản nhất, chiếm nhiều thời lượng nhất đối với bất kỳ người học ngoại ngữ nào. Một người không thể được coi là giỏi ngoại ngữ khi sử dụng sai ngữ pháp. Đối với học viên biên phiên dịch thì thành thạo ngữ pháp của cả hai ngôn ngữ được coi là tiền đề tất yếu (không ai đi học nghề biên dịch, phiên dịch khi chưa thành thạo các ngôn ngữ liên quan).

Về văn phong: trong quá trình hành nghề, biên dịch viên sẽ phải dịch các tài liệu của nhiều tác giả, thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau và dành cho nhiều đối tượng khác nhau. Tính đa dạng ấy đòi hỏi biên dịch viên phải ý thức được sự cần thiết và có khả năng sử dụng nhiều văn phong khác nhau. Cách viết một văn bản luật chẳng hạn, sẽ không thể giống với cách viết của một tác phẩm văn chương. Cùng một tài liệu khoa học về biến đổi khí hậu nhưng viết cho người nông dân chắc chắn phải có văn phong khác so với khi viết cho nhà chuyên môn.

2. Vai trò của kiến thức chung trong biên dịch



Như chúng ta đã đề cập trong phần trên, yêu cầu đầu tiên đối với một biên dịch viên chuyên nghiệp là phải thực sự làm chủ những ngôn ngữ làm việc của mình về mặt từ vựng, ngữ pháp và văn phong.

Nhưng ngôn ngữ không đơn thuần là từ vựng và ngữ pháp. Về bản chất, ngôn ngữ là một phương tiện biểu đạt các tư tưởng, suy nghĩ, giá trị văn hoá, kiến thức... của một cộng

đồng người. Do vậy, biên dịch viên sẽ không thể hiểu được trọn vẹn văn bản dịch nếu không có kiến thức sâu rộng về lịch sử của ngôn ngữ, về văn hoá, đất nước và con người sử dụng ngôn ngữ đó. Ai có thể hiểu đầy đủ ý nghĩa của câu “Năm nay anh ấy không có Tết” nếu không biết Tết là gì và Tết quan trọng như thế nào đối với một người Việt? Và nếu không hiểu đầy đủ, làm sao có thể dịch đúng?

Bên cạnh đó, các lĩnh vực chuyên môn của tài liệu dịch rất đa dạng. Trong cùng một ngày, biên dịch viên có thể phải dịch một tài liệu về triết học, một tài liệu về tài chính, một tài liệu về xây dựng. Nếu không có một nền tảng kiến thức tối thiểu về chuyên ngành liên quan, biên dịch viên chắc chắn sẽ gặp vô vàn khó khăn để hiểu văn bản cũng như để chuyển tải sang một ngôn ngữ khác.

Nói tóm lại, để hành nghề một cách thực sự chuyên nghiệp, biên dịch viên cần không ngừng trau dồi để có được nền tảng kiến thức chung rộng lớn và kiến thức chuyên ngành cần thiết.

3. Kỹ năng đọc hiểu

Để có thể dịch đúng, dịch chính xác một văn bản, người biên dịch cần phải hiểu được những gì mình sẽ dịch hay nói cách khác là phải hiểu và nắm được nội dung của văn bản cần dịch. Chỉ khi đã hiểu và làm chủ được nội dung của văn bản cần dịch thì mới có thể tránh rơi vào tình trạng dịch từ, dịch câu, tập trung vào dịch nghĩa của văn bản và truyền tải thông điệp của tác giả tới người đọc.



Để có thể hiểu được văn bản cần dịch thì người biên dịch cần phải tra cứu các loại từ điển phù hợp tùy theo chuyên ngành của lĩnh vực mình dịch (pháp lý, thương mại, y tế, xây dựng...) và tìm đọc các tài liệu liên quan đến chủ đề dịch để có thể hiểu và nắm được những khái niệm cơ bản trong lĩnh vực đó. Ngay cả trong quá trình tìm kiếm thông tin, tra cứu từ điển và tài liệu liên quan, người biên dịch cũng cần phải hiểu đúng những gì mình đọc được, nếu không quá trình tra cứu và tìm hiểu thông tin sẽ không hiệu quả và không phục vụ được công việc biên dịch văn bản/ tài liệu sau đó. Như vậy, trong mọi trường hợp, người biên dịch cần phải có kỹ năng đọc văn bản/tài liệu để có thể hiểu được văn bản/tài liệu đó trước khi bắt tay vào dịch.

Để có thể hiểu rõ một văn bản, trong quá trình đọc văn bản, người đọc cần phải khéo léo chú ý đến một số điểm sau:

- Nắm bắt được những yếu tố chứa đựng ý nghĩa nổi bật, suy ngẫm về các từ ngữ, giá trị của các từ khóa, bản chất của các dữ liệu tham chiếu mà tác giả sử dụng...

- Từng bước xác lập liên kết về ý, sự thống nhất về lo-gic của văn bản. Trong quá trình đọc, người đọc cần từng bước xây dựng được một sơ đồ/cấu trúc lô-gic dựa trên mạch ý của văn bản hoặc đôi khi dựa trên chính kiến thức chung sẵn có của người đọc. Cấu trúc này sẽ từng bước được điều chỉnh, thay đổi khi người đọc tiếp nhận thêm những thông tin trong quá trình đọc và cho đến khi văn bản trở nên rõ nghĩa một cách hoàn chỉnh.
- Nắm bắt ý đồ của tác giả. Nhìn chung, tác giả khi viết một văn bản thì luôn mong muốn tiếp cận được với độc giả, truyền đạt tới độc giả thông điệp của mình bằng cảm xúc (thơ, truyện), bằng kiến thức (tài liệu nghiên cứu, thông tin) hay bằng thái độ (tài liệu quảng cáo).
- Tóm tắt từng đoạn của văn bản và tóm tắt được nội dung bao trùm toàn bộ văn bản.
- Phân tích văn bản: trước tiên là phân tích từ ngữ, sau đó là phân tích câu, phân tích đoạn và cuối cùng là xem lại tổng thể toàn bộ văn bản.
- Sử dụng nguồn tư liệu tham khảo để kiểm chứng lại một số đoạn còn chưa chắc chắn hiểu đúng.

4. Kỹ năng soạn thảo bản dịch

Để thực hiện tốt vai trò cầu nối của mình, biên dịch viên cần có khả năng tiếp nhận thông tin thật tốt. Không ai có thể dịch được văn bản nếu không hiểu văn bản đó. Nhưng nhiệm vụ của biên dịch viên không chỉ là tiếp nhận thông tin mà quan trọng hơn còn là truyền đạt lại thông tin đã tiếp nhận. Nói cách khác, biên dịch viên cần phải biết soạn thảo văn bản.



Trong thực tế, biết soạn thảo, có nghĩa là biết chọn từ đúng, biết viết các câu đúng ngữ pháp và có nghĩa, biết viết các đoạn văn bản đáp ứng những tiêu chí về tính thống nhất và sự liên kết ý, biết tập hợp các đoạn văn bản thành một tổng thể hoàn chỉnh mạch lạc và truyền tải đầy đủ nội dung của văn bản gốc.

Văn bản dịch chỉ tồn tại khi có văn bản gốc. Cho nên văn bản dịch phải phụ thuộc vào văn bản gốc. Nhưng mức độ phụ thuộc đến đâu ? biên dịch viên có phải tuân thủ theo tất cả các khía cạnh của văn bản gốc hay không ? biên dịch viên được phép “ tự do sáng tác ” ở mức độ nào ? đó là những vấn đề mà người biên dịch giỏi phải nắm vững câu trả lời.

5. Lý thuyết phiên dịch nối tiếp

Phiên dịch nối tiếp là phương thức dịch nói phổ biến nhất trong đó người nói ngắt bài nói của mình thành từng đoạn, mỗi đoạn bao gồm một hoặc nhiều câu, để phiên dịch chuyển ngữ sau mỗi đoạn.

Phương thức dịch nói tiếp được áp dụng trong rất nhiều tình huống giao tiếp như hội đàm, tiếp xúc, đàm phán..., đặc biệt là khi số lượng người tham dự không lớn. Ưu điểm của phương thức này là đảm bảo được ở mức cao tính chính xác và đầy đủ về nội dung cần



truyền tải đến người nghe, bởi vì phiên dịch có thời gian để phân tích và cân nhắc các câu dịch của mình. Nhược điểm của phương thức này là mất nhiều thời gian hơn so với một số phương thức phiên dịch khác.

Mặc dù dịch nói tiếp thường được nhìn nhận là kém phức tạp hơn so với dịch song song (dịch ca-bin), nhưng dịch nói tiếp thực sự đòi hỏi rất nhiều kỹ năng ở phiên dịch và đặt ra những thách thức không nhỏ. Người làm phiên dịch nói tiếp không những phải có khả năng ghi nhớ tốt mà còn phải làm chủ một loạt kỹ năng : nghe, ghi nhớ, ghi chép, phân tích tổng hợp, trình bày trước công chúng.

Ở các Trường đào tạo biên phiên dịch của Châu Âu, phương thức dịch nói tiếp thường được giảng dạy và thực hành trong thời gian 1 năm và được coi là phương thức hành nghề cơ bản nhất cần phải làm chủ.

6. Kỹ năng ghi chép

Nếu như việc rèn luyện kỹ năng nhớ được xem là bước đầu tiên, cơ bản giúp phiên dịch hình thành thói quen nghe đồng thời xử lý thông tin một cách thông minh để có thể truyền tải được thông điệp của diễn giả, việc rèn luyện kỹ năng ghi chép sẽ giúp phiên dịch chuyển tải được đầy đủ hơn, trọn vẹn hơn nội dung của diễn giả.

Kỹ năng ghi chép của phiên dịch sẽ phát huy được tối đa tác dụng trong các cuộc họp làm việc có tính chất kỹ thuật, nhiều thông tin chuyên môn, nhiều số liệu đòi hỏi phiên dịch phải truyền tải được đầy đủ và chính xác nội dung trao đổi.

Vậy bản chất của công việc ghi dịch là gì? Đó không phải là việc chép lại nguyên văn mọi câu từ diễn giả nói ra. Đó cũng không giống như việc các sinh viên ghi lại bài giảng trong các giờ dạy lý thuyết tại trường đại học với mục đích sau đó khi có thời gian, họ có thể nghiên cứu lại bài giảng trên lớp. Đó càng không phải là việc ghi chép biên bản để viết báo cáo sau cuộc họp.

Ghi dịch chỉ có chức năng hỗ trợ, giúp phiên dịch nhớ và tái hiện lại ngay tại chỗ những nội dung mà phiên dịch đã nghe được, nắm được.

Vậy phiên dịch cần ghi những gì



Ý: Ý là nội dung cốt lõi của bài nói. Do vậy, ghi chép của phiên dịch cần giúp lưu giữ và thể hiện được nội dung cốt lõi bài nói của diễn giả thông qua một loạt các ký hiệu, biểu tượng, từ khóa, hình vẽ.... Những ký hiệu này sẽ giúp phiên dịch nhớ được ý tác giả muốn truyền tải và diễn đạt lại theo cách của mình.

- Để đảm bảo sự thống nhất và lô-gic của các ý, phiên dịch cần phải ghi được các **từ bản lề** (liên từ chỉ quan hệ nhân quả, đối lập, song song, thời gian...).
- **Số liệu:** Số liệu cần chính xác tuyệt đối vì trong đa phần trường hợp, đó là những con số biết nói giúp củng cố, chứng minh lập luận hay quan điểm của diễn giả.
- **Các thuật ngữ:** nếu như đối với các ý, phiên dịch có thể dùng muôn vàn cách để diễn đạt mà vẫn truyền tải được nội dung cốt lõi, với các thuật ngữ, từ tương ứng chỉ có một. Do đó, phiên dịch cần ghi lại các từ kỹ thuật để tìm từ tương ứng trong ngôn ngữ đích.
- **Từ được diễn giả nhắc lại nhiều lần hoặc nhấn mạnh trong bài nói:** vì những từ như vậy thường thể hiện một chủ đề xuyên suốt mà diễn giả muốn thu hút sự chú ý của người nghe.

Dung lượng ghi như thế nào là phù hợp và hiệu quả?

Xuất phát từ mục đích của việc ghi dịch là giúp phiên dịch tái hiện trí nhớ và truyền tải tại chỗ ý của diễn giả³, phiên dịch nên ghi chép thật ngắn gọn, chọn lọc.

Ghi như thế nào?

Trước khi thực hành kỹ năng ghi dịch, phiên dịch cần tự xây dựng cho mình hệ thống các chữ viết tắt, ký hiệu, biểu tượng, hình vẽ... của riêng mình. Dưới đây là một số phương pháp thường được sử dụng trong ghi dịch:

- Ghi tắt (không nhất thiết phải viết toàn bộ từ, tuyệt đối không ghi cả câu).
- Sử dụng các gạch đầu dòng, ký hiệu để phân biệt ý chính, ý phụ, dẫn chứng, ví dụ.
- Ghi câu đầu tiên và cuối cùng của 1 ý.
- Ghi theo cột dọc (chia trang giấy làm 2) để thuận tiện cho việc đọc ghi chép khi dịch.
- Ghi bằng ngôn ngữ đích.

7. Kỹ năng nghe

Nghe là một trong những hoạt động quan trọng nhất của phiên dịch, bởi vì chất lượng của bài dịch phụ thuộc hoàn toàn vào chất lượng của việc nghe.

Trong thực tiễn giao tiếp có nhiều cách nghe khác nhau, trong đó có thể kể đến :

- **Nghe chọn lọc ý** là cách nghe phổ biến nhất : người nghe chỉ lưu giữ lại trong trí nhớ những ý quan trọng nhất của người nói chứ không cần nỗ lực nhớ tất cả những câu, những từ nghe thấy (ví dụ như sinh viên nghe thầy giáo giảng bài).

- **Nghe và tranh luận :** người nghe đánh giá những nội dung mà mình nghe được, hình thành quan điểm đối với những nội dung đó và chỉ lưu giữ lại trong trí nhớ những nội dung mà anh ta có ý định nêu ra để bày tỏ ý kiến đồng ý hoặc phản đối.
- **Nghe để học hoặc để thưởng thức ngôn ngữ :** người nghe để ý từng từ, từng câu của người nói, suy nghĩ về cách sử dụng chúng, đánh giá cách thức sử dụng chúng. Người đi học ngoại ngữ, hoặc người nghe hát, nghe thơ thường là nghe theo cách này.

Cách nghe của người phiên dịch không thuộc vào các dạng trên mà được thực hiện theo cách đặc biệt. Người phiên dịch hoàn toàn không cần nhân danh mình để can thiệp vào cuộc giao tiếp bởi nhiệm vụ của phiên dịch là hiểu và



nắm bắt đúng thông điệp mà người nói muốn truyền tải để truyền đạt lại cho người khác. Vì vậy, người phiên dịch cần phải học để biết rằng anh ta cần phải tập trung vào những yếu tố nào trong chuỗi câu từ của người nói. Tập trung không phải là cứ nhắm mắt và nín thở lắng nghe, mà là biết bỏ qua những yếu tố không có giá trị thông tin. Lưu ý đến chất giọng của người nói hoặc quan tâm đến cách sử dụng câu chữ của người nói chẳng hạn, sẽ làm cho người phiên dịch mất tập trung và đi sai mục đích. Khi nghe, phiên dịch cần biết phân

biệt rõ giữa ý nghĩa của lời nói với từ ngữ dùng để chuyển tải ý nghĩa đó, và phải rèn luyện để chỉ tập trung vào ý nghĩa của lời nói.

Để có thể nghe, hiểu và nắm bắt được nội dung của người nói thì ngoài yêu cầu về mặt phương pháp như trên, phiên dịch còn phải có kiến thức và vốn liếng hiểu biết về chủ đề của cuộc giao tiếp. Kiến thức và hiểu biết càng phong phú thì càng dễ nắm bắt được nội dung và việc nghe càng trở nên dễ dàng. Chính vì lẽ đó cho nên một số Hiệp hội phiên dịch (ví dụ như ở Pháp) khuyến cáo các thành viên của mình phải luôn luôn trau dồi kiến thức chung và luôn dành thời gian thích đáng để tìm hiểu kỹ về chủ đề của cuộc giao tiếp trước khi dịch cho cuộc giao tiếp đó. Sẽ không thể coi là chuyên nghiệp nếu phiên dịch đến làm việc cho một cuộc hội đàm mà không tìm hiểu trước về chủ đề và các nội dung có thể sẽ được đề cập tại hội đàm đó.

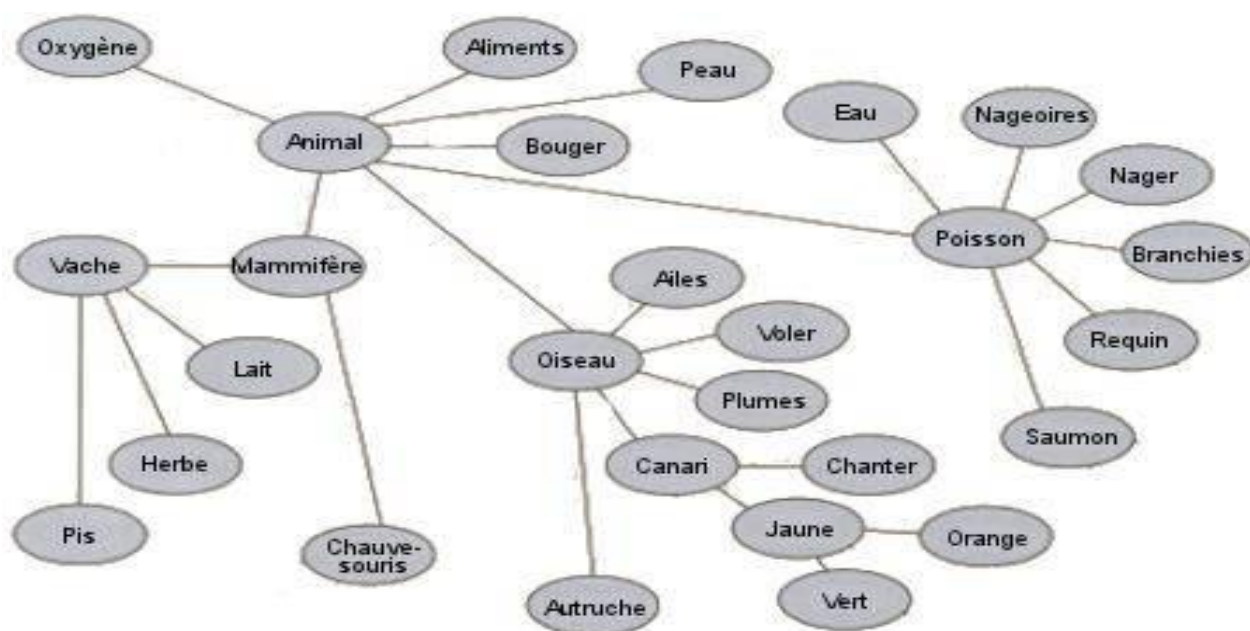
Trong tác nghiệp, phiên dịch cần chủ động tạo cho mình những điều kiện nghe tốt nhất. Phiên dịch cần đảm bảo cự ly giữa bản thân mình và người nói ở mức gần nhất (ví dụ khi đi dịch cho lãnh đạo, phiên dịch phải chủ động để ngồi cạnh hoặc đi sát lãnh đạo), không ngần ngại yêu cầu những người xung quanh giữ yên lặng, đề nghị người nói nói to hơn nếu cần thiết. Khi dịch cabin, phiên dịch bao giờ cũng phải có mặt tối thiểu 15 phút trước khi hội thảo diễn ra để kiểm tra thiết bị xem các điều kiện nghe đã được đảm bảo tốt hay chưa. Một khi những điều kiện khách quan đã được đảm bảo, thì phiên dịch càng dễ để tập trung lắng nghe nội dung phát biểu của người nói.

8. Kỹ năng ghi nhớ

Một trong những kỹ năng cơ bản nhất của phiên dịch là kỹ năng ghi nhớ. Thông thường, khi dịch nối tiếp, người nói thường dừng lại sau một vài câu để phiên dịch chuyển ngữ. Tuy nhiên trong rất nhiều trường hợp, người nói có thể nói liền một mạch trong khoảng thời gian vài ba phút mới dừng lại. Nếu phiên dịch không ghi nhớ được thì sẽ rơi vào tình trạng « không có gì để dịch ».

Có ý kiến cho rằng khả năng ghi nhớ là một năng khiếu thiên bẩm và bất kỳ phiên dịch giỏi nào cũng phải là người có năng khiếu này. Tuy nhiên, trong thực tế, kỹ năng ghi nhớ hoàn toàn có thể xây dựng được thông qua rèn luyện và phải được thường xuyên trau dồi.

Quá trình ghi nhớ trong phiên dịch là một quá trình chủ động. Phiên dịch không cần và không được tập trung vào việc nhớ từ, nhớ câu (người ta nói câu gì thì nhớ câu đó) bởi vì cốt lõi của hoạt động phiên dịch là chuyển ý chứ



Không phải là chuyển cái vỏ ngôn ngữ của ý. Phiên dịch cần phải tập trung lắng nghe, vừa nghe vừa phân tích để rút ra « ý muốn nói » của tác giả để ghi nhớ. Trong quá trình này, phiên dịch phải vận dụng những hiểu biết của mình để đón nhận thông tin một cách chủ động nhằm thiết lập một « dàn ý » sát với nội dung của người nói. Như vậy, cái được ghi nhớ là một dàn ý chứ không phải là một chuỗi các từ và câu.

Nguyên tắc « ghi nhớ nội dung » nêu trên chỉ có một vài trường hợp ngoại lệ, trong đó tiêu biểu là trường hợp người nói chỉ nói để mà nói chứ không có nội dung, không nhằm chuyển tải bất kỳ thông tin nào. Đối với trường hợp này, phiên dịch bắt buộc phải dịch bám từ, và

phải chủ động để người nói không nói quá dài (vì nếu không phiên dịch sẽ không thể nhớ được). Phiên dịch có thể yêu cầu người nói dừng lại để dịch, hoặc chủ động lên tiếng dịch (như một lời nhắc khéo người nói cần dừng lại).

Một trường hợp khác mà trong đó phiên dịch bắt buộc phải nhớ từ, đó là khi người nói trích dẫn lời của người khác (ví dụ trích một câu văn hay một câu thơ) hoặc nói với một hàm ý nào đó. Cách nói có hàm ý thường xảy ra trong đối thoại ngoại giao và công việc hết sức tế nhị của người dịch là cũng phải trình bày một cách có hàm ý.

9. Kỹ năng phân tích



Kỹ năng phân tích là hết sức cần thiết đối với cả phiên dịch lẫn biên dịch. Phiên dịch càng có khả năng phân tích thì càng ghi nhớ tốt và càng chuyển ngữ được một cách trôi chảy và dễ hiểu.

Phiên dịch cần biết phân tích những nội dung mà mình tiếp nhận từ tác giả trên cơ sở trả lời được các câu hỏi sau :

Tác giả muốn nói gì ? muốn chuyển tải điều gì đến người nghe ? Để trả lời được câu hỏi này, phiên dịch phải hiểu rõ tác giả là ai, đối tượng hướng tới của tác giả là ai, và phải đặt câu nói trong ngữ cảnh của nó. Cùng một câu nói có thể có những ý nghĩa khác nhau tùy thuộc vào quan hệ giữa tác giả và đối tượng tiếp nhận cũng như ngữ cảnh. Một ví dụ thường được trích dẫn là câu nói của vợ với chồng có tật hút thuốc : « Anh à, anh Nam bỏ thuốc lá rồi đấy ». Câu nói này không hẳn có mục đích truyền tải thông tin về việc anh Nam bỏ thuốc là, mà là để chuyển đến người chồng một thông điệp là « anh cũng phải như anh Nam đi ».

Chủ đề chung, lô-gích chung của toàn bộ bài nói của tác giả là gì ? Phiên dịch vừa nghe vừa phải biết « lắp đặt » từng câu nói của tác giả vào lô – gích chung. Điều đó cho phép phiên dịch cảnh giác với những câu nói không ăn nhập với lô-gích chung – từ đó chủ động kiểm tra lại xem mình nghe đã đúng chưa hoặc tác giả có nhầm lẫn không. Nếu tác giả đang nói về biến đổi khí hậu mà phiên dịch có lúc lại nghe thấy một vài câu về chăn nuôi gia súc, thì phiên dịch phải phân tích xem có mối liên hệ gì giữa câu nói đó với chủ đề hay không. Nếu không hề có sự liên hệ nào, thì chỉ có thể là tác giả nói nhầm hoặc phiên dịch nghe không rõ. Trong trường hợp này, phiên dịch phải không ngần ngại hỏi lại người nói chứ tuyệt nhiên không nên ngây ngô chuyển ngữ một cách « chung thủy » nội dung thông tin mà mình đã nghe thấy.

Các nội dung mà tác giả trình bày đã được sắp xếp theo đúng trật tự lô-gích hay chưa ? Có cần thiết phải sắp xếp lại trật tự khi dịch hay không ? Ví dụ : tác giả bắt đầu bằng một vài ví dụ để trên cơ sở đó đưa ra một nhận định, nhưng sau khi đưa ra nhận định rồi lại bổ sung thêm một vài ví dụ nữa. Trong trường hợp này, phiên dịch hoàn toàn có quyền tái cơ cấu lại trật tự của bài nói bằng cách đưa ra nhận định trước rồi nêu toàn bộ các ví dụ sau, hoặc ngược lại.

Tác giả có « nói thừa » không ? Thực tế có nhiều diễn giả nói đến đâu suy nghĩ đến đó, chứ không xác lập dàn ý trước khi nói. Kết quả là họ có thể lặp đi lặp lại cùng một ý, hoặc nói

ra những nội dung không ăn nhập với kết cấu ý chung. Trong những trường hợp này, phiên dịch phải biết biên tập lại nội dung, bỏ bớt những ý trùng lặp hoặc ý thừa, bởi nếu cứ dịch một cách chung thủy những điều diễn giả nói thì có thể sẽ làm cho bài dịch rối rắm, khó hiểu.

Như vậy, quá trình nghe của phiên dịch là một quá trình đòi hỏi sự chủ động rất cao. Phiên dịch phải có nền tảng kiến thức sâu rộng mới có khả năng phân tích, đánh giá nội dung, gọt tĩa nội dung đó để chuyển tải đến người nghe một cách chính xác ý đồ của người nói.

10. Kỹ năng trình bày

Trong giai đoạn trình bày nội dung cần chuyển tải ra ngôn ngữ đến, phiên dịch cần phải làm chủ được khả năng nói trước công chúng, khả năng xử lý linh hoạt tùy thuộc vào hoàn cảnh cụ thể.

Khả năng nói trước công chúng : phiên dịch phải là diễn giả thứ hai. Sau khi nghe và nắm rõ nội dung của người nói, phiên dịch phải vào vai người đó và hướng đến đối tượng tiếp nhận thông tin để truyền tải thông tin. Phiên dịch không thể dịch mà không nhin vào người nghe. Phiên dịch càng không thể nói lắp, nói quá nhỏ, nói quá nhanh hay quá chậm. Một tác phong giao tiếp chừng mực, cách truyền đạt rõ ràng và trôi chảy là không thể thiếu đối với phiên dịch.

Trong nhiều tình huống giao tiếp (ví dụ trường hợp thương thảo hợp đồng), thái độ của phiên dịch sẽ có ảnh hưởng rất lớn đến kết quả của cuộc giao tiếp. Có nên tỏ thái độ đúng như thái độ của người nói hay không, sử dụng câu chữ đúng như câu chữ của người nói hay không...là những điều mà phiên dịch cần phải cân nhắc.

Khả năng xử lý linh hoạt cũng là một phẩm chất quan trọng của phiên dịch. Tùy hoàn cảnh làm việc và đối tượng tiếp nhận thông tin, phiên dịch có thể dịch nguyên bản, dịch

kèm theo giải nghĩa để làm rõ nội hàm của thông tin, dịch kèm theo liên hệ thực tiễn để người tiếp nhận thông tin dễ hiểu hoặc dịch tóm tắt ý. Phiên dịch có thể nghe một câu nhưng phải dịch thành một đoạn, hoặc nghe một đoạn nhưng chỉ cần dịch thành một câu.

Sự linh hoạt còn được thể hiện trong cách phát biểu ý. Phiên dịch đã bắt đầu câu nói thì phải kết thúc câu nói của mình chứ không được phép bỏ dở để nói lại. Ví dụ phiên dịch định nói « Tôi rất vui mừng được đến thăm Hà Nội, thủ đô ngàn năm văn hiến của Việt Nam » nhưng vì một lý do nào đó lại bắt đầu bằng « Đến thăm Hà Nội » thì phải linh hoạt để tiếp tục diễn đạt ý bằng cách nói « Đến thăm Hà Nội, thủ đô ngàn năm văn hiến của Việt Nam, điều đó làm tôi rất vui mừng », chứ không nên bỏ giữa chừng câu nói của mình để nói lại theo đúng dự định ban đầu.

Khi diễn đạt ý bằng ngôn ngữ đến, phiên dịch cần cố gắng **trình bày** sao cho bài nói của mình **có cấu trúc và lô-gích rõ ràng**, miễn là phản ánh chính xác nội dung của tác giả. Điều này đòi hỏi phiên dịch phải có nỗ lực phân tích trong quá trình nghe, lập ra giàn ý để trình bày. Phiên dịch sẽ không bị trách cứ khi dịch không đúng theo thứ tự lời nói của tác giả, nhưng sẽ bị chê trách nếu trình bày một cách lộn xộn, không có liên kết giữa các câu và ý.

11. Xử lý khi không nghe được hoặc không hiểu rõ tác giả

Về mặt nguyên tắc, phiên dịch chỉ được dịch sau khi đã hiểu rõ ý của người nói. Nếu không nghe được hoặc nghe được nhưng không hiểu, thì phiên dịch trước hết phải yêu cầu người nói nhắc lại hoặc giải thích rõ cho đến khi nào hiểu rõ ý của người nói thì mới bắt đầu dịch. Đây là một trong những yêu cầu cơ bản nhất trong đạo đức nghề nghiệp của phiên dịch.

Tuy nhiên, trong thực tiễn hành nghề, có không ít tình huống mà vì lý do khách quan hoặc chủ quan phiên dịch không nghe thấy



hoặc không hiểu nhưng lại không thể nào hỏi lại người nói. Trường hợp điển hình nhất là khi phiên dịch trong ca-bin, người nói và phiên dịch không thể nào giao tiếp tương tác được với nhau. Ngoài ra có những hoàn cảnh mà việc hỏi lại của phiên dịch sẽ gây tác động rất không tốt đến diễn tiến của sự kiện : ví dụ trong một tiệc vui, người nói chủ yếu diễn tả tình cảm vui mừng đôi khi lên đến cao trào ; nếu phiên dịch yêu cầu người nói nhắc lại, không chỉ sẽ gây khó khăn cho người nói vì họ chưa chắc đã nhớ những điều vừa nói, mà còn làm cho sự kiện bị ngắt quãng và mục đích của giao tiếp không đạt được.

Trước những tình huống khó khăn nêu trên đã xuất hiện một số phương pháp xử lý mang tính kinh nghiệm. Chúng tôi xin nêu dưới đây một vài phương pháp để bạn đọc tham khảo, với lưu ý rằng những biện pháp này chỉ nên sử dụng trong những trường hợp thực sự không còn giải pháp nào tốt hơn.

Phóng tác: Phiên dịch chỉ nghe được hoặc chỉ hiểu được một số từ hoặc một số ý. Dựa vào đó, kết hợp với lô-gích bài nói và ngữ cảnh, phiên dịch chủ động xây dựng phần dịch của mình sao cho nội dung thông tin đưa ra không lạc đề. Phương pháp này chỉ nên sử dụng

trong hoàn cảnh mà việc dịch chính xác nội dung không thực sự quan trọng. Ví dụ trường hợp mục đích của bài nói chỉ là biểu lộ một tình cảm hay thể hiện sự chào mừng.

Nhắc lại nội dung gần nhất: Phiên dịch lấy lại một hoặc nhiều thông tin mà mình đã dịch trước đó và nhắc lại với hàm ý là muốn nhấn mạnh một lần nữa. Phương pháp này khá an toàn và cần phải được áp dụng đối với những trường hợp mà việc dịch đúng nội dung là cần thiết. Đương nhiên, sau khi đã « nhắc lại » một cách cố ý như vậy thì phiên dịch phải cố gắng tìm hiểu nội dung thông tin mà mình chưa nghe thấy để đến thời điểm phù hợp sẽ truyền tải lại cho người nghe.

12. Lý thuyết phiên dịch song song

Một số yêu cầu và nguyên tắc dịch song song

Trong tác phẩm “*La Traduction simultanée, fondements théoriques* » (Dịch song song, lý thuyết cơ sở – 1981), tác giả Marianne Lederer đã nghiên cứu và xác định được 8 thao tác được phiên dịch thực hiện gần như đồng thời, hoặc chỉ ít trong thời gian rất ngắn, trong khi tác nghiệp, đó là:

- Nghe
- Hiểu ngôn ngữ gốc
- Ghi nhớ có ý thức – phân tích thông tin (nắm bắt những thông tin nghe được và gắn kết chúng với những miền kiến thức nền mà phiên dịch có sẵn trước đó để nhớ và hiểu thông tin cần truyền tải)
- Diễn đạt bằng ngôn ngữ đích ý của diễn giả trên cơ sở thông tin đã ghi nhớ có ý thức (Chuyển ý)
- Tìm những từ, thuật ngữ tương đương trong ngôn ngữ đích (Chuyển ngữ)
- Xây dựng liên kết giữa các ý
- Ý thức về bối cảnh, tình huống; ý thức về diễn giả

Đây cũng chính là những thao tác mà phiên dịch thực hiện khi dịch nối tiếp. Điều khác biệt cơ bản có chăng chỉ là vấn đề thời gian để thực hiện các thao tác này. Khi dịch nối tiếp, phiên dịch có thời gian để xử lý các khó khăn gặp phải khi thực hiện từng thao tác. Khi dịch song song, họ phải thực hiện tất cả các thao tác trong khoảng thời gian hạn chế hơn nhiều. Với sức ép thời gian như vậy, song phiên dịch cabin vẫn phải đảm bảo đầy đủ các yêu cầu như khi dịch nối tiếp: những hình ảnh mà diễn giả nêu phải được người nghe nắm bắt và hình dung một cách đầy đủ, ý của diễn giả phải được hiểu một cách chính xác, liên kết giữa các ý phải được xác lập.

Phân tích để hiểu ý của diễn giả là yêu cầu không thể thiếu khi dịch cabin. Khi dịch cabin, dù không thể ghi chép, phiên dịch vẫn cần chuyển tải được sang ngôn ngữ đích không phải chỉ là từ ngữ và thuật ngữ tương đương mà quan trọng hơn đó là chuyển tải ý của diễn giả đã được phiên dịch hiểu chính xác. Để giúp quá trình phân tích thông tin được nhanh chóng và hiệu quả, phiên dịch cần chuẩn bị kiến thức thật tốt về chủ đề liên quan.



Ngoài ra, để có thể đảm bảo thực hiện tốt các thao tác trên, hơn ai hết, phiên dịch cabin phải có khả năng làm chủ ngôn ngữ rất tốt (cả ngôn ngữ mẹ đẻ cũng như ngoại ngữ

sử dụng). Sở dĩ như vậy là vì đường như điều kiện làm việc của phiên dịch cabin “khắc nghiệt” hơn so với phiên dịch nối tiếp. Về mặt nghe hiểu, phiên dịch cabin phải diễn đạt gần như tức thời những gì mà phiên dịch hiểu, trong khi thời gian phiên dịch được phép “chậm” hơn diễn giả để suy nghĩ và phân tích không bao giờ được vượt quá vài giây; phiên dịch cabin tiếp nhận âm thanh một cách gián tiếp qua hệ thống micro, dây, tai nghe và do đó hiệu quả công việc của phiên dịch bị ảnh hưởng nhiều bởi chất lượng hệ thống kỹ thuật; phiên dịch cabin phải vừa nói, vừa nghe diễn giả do đó khả năng nghe hiểu cũng bị hạn chế phần nào. Về mặt diễn đạt, yêu cầu hàng đầu đối với phiên dịch cabin là dịch đúng ý và diễn đạt sáng ý. Điều này đòi hỏi phiên dịch phải làm chủ ngôn ngữ đích thật tốt để có thể diễn đạt một cách tự nhiên, trôi chảy và sáng sủa, rõ ràng những gì đã nghe được, giúp truyền tải thông điệp của diễn giả một cách hiệu quả nhất tới người nghe.

Để đảm bảo yêu cầu dịch đúng ý và sáng ý, phiên dịch cabin cần phải giữ được khoảng cách cần thiết so với diễn giả. Nếu phiên dịch “đeo bám” quá sát diễn giả sẽ dễ dàng bị sa đà vào việc dịch từ, chuyển ngữ đơn thuần thay vì dịch ý. Ngoại trừ các con số, tên riêng... phiên dịch cabin cần phải nghe thật chăm chú, còn lại, tất cả những gì phiên dịch cabin cần nghe-hiểu- tái hiện lại là: thông tin, quan điểm, lập luận và tư duy của diễn giả cũng như cảm xúc của diễn giả.

Tóm lại, sau đây là những nguyên tắc cơ bản đối với phiên dịch cabin:

- Chú trọng dịch ý;
- Chuẩn bị kiến thức tốt về chủ đề dịch;
- Biết mình đang dịch cho ai, trong hoàn cảnh nào;
- Giữ khoảng cách phù hợp với diễn giả để tư duy, phân tích, lọc ý;
- Giữ nhịp ổn định, phát âm rõ, diễn đạt sáng;
- Thể hiện được cảm xúc của diễn giả.

Phương pháp luyện dịch song song

Thật khó để tìm được cuốn sách giáo khoa nào dạy về các phương pháp dịch song song. Sở dĩ như vậy là vì dịch song song trên cơ sở những yêu cầu và nguyên tắc như được trình bày ở phần trên là tập hợp những *kỹ năng* được rèn luyện và trau dồi từng bước qua thời gian và thực tế mà thành. Phần sau đây xin giới thiệu về một số phương pháp giúp các phiên dịch nối tiếp tập luyện để từng bước tiếp cận và làm chủ các kỹ năng dịch song song.

1. Thực hành “shadowing”



“Shadowing” là bài tập nghe và đồng thời nói theo các bản tin,

phóng chương trình phát thanh truyền hình của người bản ngữ. Đây là bài tập dành cho phiên dịch cabin trong thời gian đầu chuyển từ dịch nối tiếp sang dịch song song với mục đích rèn luyện tốc độ nói, sự trôi chảy, kiểm soát ngữ âm và ngữ điệu. Tuy nhiên, bản chất của “shadowing” là thuần túy nhắc lại những gì nghe được mà không có sự tư duy, phân tích, lọc ý và chuyển ngữ nên hoàn toàn khác với bản chất phiên dịch song song. Do đó, bài tập này chỉ áp dụng hạn chế trong thời gian đầu phiên dịch làm quen với dịch cabin

để giúp phiên dịch rèn luyện tốc độ nói, ngữ âm và ngữ điệu chứ không giúp phiên dịch rèn luyện các kỹ năng cần thiết khác của phiên dịch cabin.

2. Thực hành đếm ngược:

Bài tập này được thực hiện như sau: phiên dịch trong cabin sẽ đếm ngược 462, 461, 460.... bằng ngôn ngữ A. Hướng dẫn viên ở ngoài sẽ đọc một câu chuyện vẫn bằng ngôn ngữ A. Phiên dịch sẽ phải nghe đồng thời vẫn đếm chính xác và giữ nhịp ổn định. Sau đó khi ra khỏi ca bin, phiên dịch sẽ được yêu cầu kể lại bằng ngôn ngữ A nội dung câu chuyện mà phiên dịch đã nghe được trong lúc đếm.

Bài tập này giúp phiên dịch rèn luyện thực hiện hai kỹ năng cùng một lúc: nghe hiểu và nói.

Bài tập này sẽ được tăng dần độ khó để tiếp tục rèn luyện kỹ năng nghe hiểu và khả năng tập trung của phiên dịch ca bin. Phiên dịch sẽ được yêu cầu đếm ngược bằng ngôn ngữ A và hướng dẫn viên đọc câu chuyện bằng ngôn ngữ B. Những con số được yêu cầu đếm ngược sẽ được thay đổi thường xuyên để tránh cho công việc này trở nên quá dễ dàng như học thuộc lòng. Những câu chuyện do hướng dẫn viên kể cũng tăng dần tính phức tạp: từ các câu chuyện đơn giản đến các câu chuyện thời sự, các chủ đề về môi trường, y tế, giáo dục... đòi hỏi phiên dịch phải có kiến thức liên quan và khả năng tư duy tổng hợp.

Bài tập này sẽ không kéo dài quá lâu: chỉ cần thực hiện 4-5 lần là đủ để giúp phiên dịch hiểu công việc mình cần làm: nghe thông tin, phân chia sự chú ý hợp lý cho nghe hiểu và nói, diễn đạt lại một cách logic những gì đã nghe được.

3. Dịch tóm lược

Bài tập này giúp phiên dịch tiếp cận gần hơn với kỹ năng dịch song song. Hướng dẫn viên sẽ kể một câu chuyện tự phóng tác bằng ngôn ngữ A, phiên dịch trong cabin không phải dịch đầy đủ nhưng sẽ phải đồng thời tóm lược các nội dung, ý chính của câu chuyện một cách lo gic bằng ngôn ngữ B trong cabin. Bài tập này cũng gần giống như khi chúng ta được yêu cầu dịch thầm (whispering), nghe nội dung bằng ngôn ngữ A và đồng thời tóm lược lại ý chính bằng ngôn ngữ B.

Bài tập này giúp rèn luyện kỹ năng nghe hiểu, sàng lọc ý và diễn đạt.

4. Dịch truyện cổ tích

Những câu truyện cổ tích có nội dung tương đương trong cả hai ngôn ngữ sẽ được lựa chọn. Ví dụ: câu truyện Cô bé quàng khăn đỏ (tiếng Việt) và câu truyện Le petit chaperon rouge (tiếng Pháp). Bài tập này giúp phiên dịch rèn luyện kỹ năng chuyển ngữ song song mà không phải tập trung quá vào nghe hiểu, nắm bắt ý vì đây là những câu truyện mà mỗi người gần như đã thuộc lòng. Bài tập này giúp phiên dịch tập trung vào rèn luyện kỹ năng chuyển ngữ, diễn đạt tự nhiên, trôi chảy và có cảm xúc.

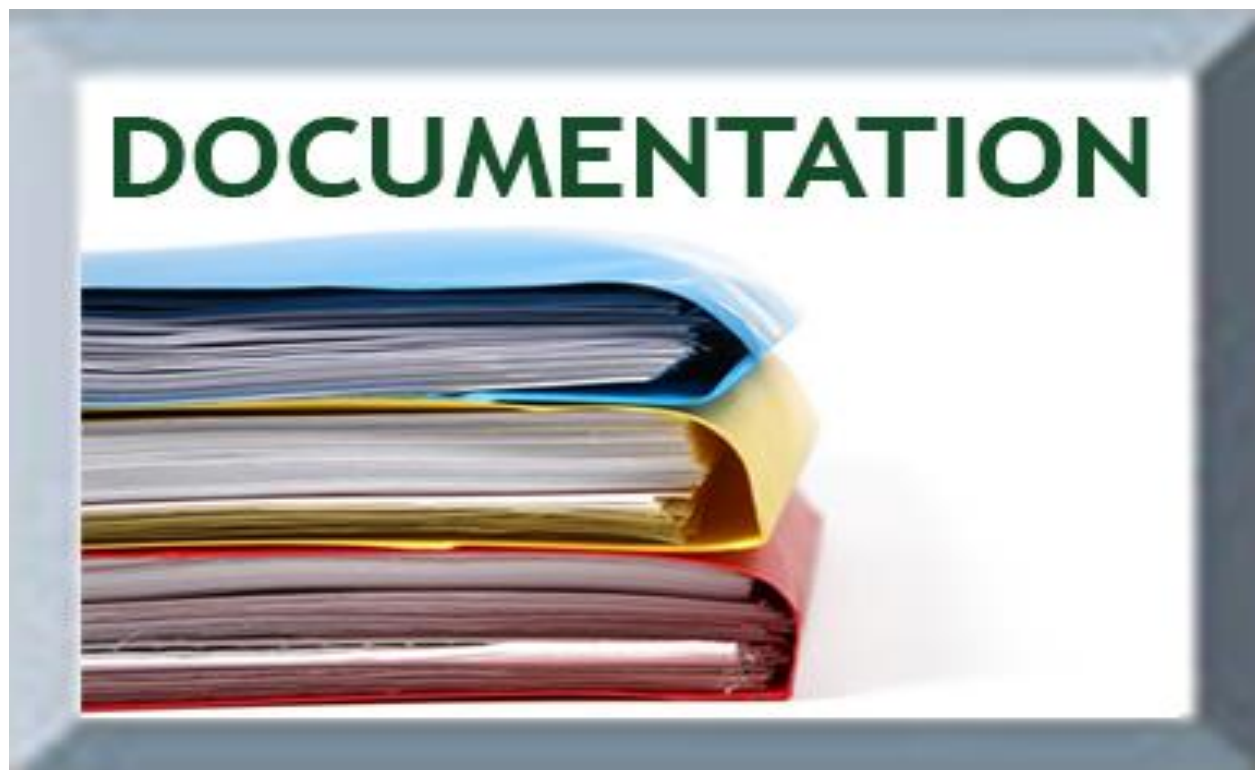
Sau tất cả các bài tập này, phiên dịch gần như đã nắm được những yêu cầu và kỹ năng cơ bản khi dịch song song. Họ sẽ bước vào thực hành dịch song song và từng bước trau dồi, hoàn thiện các kỹ năng này trong quá trình tác nghiệp.

Công tác chuẩn bị trước khi tác nghiệp

AddThis Sharing Buttons

Một khi phiên dịch đã thực hiện tốt các kỹ năng phiên dịch song song, công tác chuẩn bị, đặc biệt là chuẩn bị về nội dung có thể xem là yếu tố quyết định sự thành công của từng buổi dịch.

Chuẩn bị tài liệu



Phiên dịch cần có hiểu biết nhất định về chủ đề, lĩnh vực mình sẽ dịch. Về vấn đề này, phiên dịch cần chủ động tìm kiếm tài liệu bằng cả hai ngôn ngữ để tìm hiểu về các định nghĩa, khái niệm cơ bản và các thuật ngữ trong lĩnh vực đó. Trong quá trình đọc tài liệu, phiên dịch cần xây dựng danh mục các thuật ngữ và định nghĩa chuyên ngành bằng hai thứ tiếng.

Ngoài ra, phiên dịch cũng chủ động yêu cầu ban tổ chức cung cấp các tài liệu hội nghị để nghiên cứu trước.

Tiếp xúc trước với diễn giả

Nếu phiên dịch có thể tiếp xúc trước với diễn giả thì điều này sẽ giúp ích rất nhiều. Phiên dịch có thể tìm hiểu thêm về quan điểm của diễn giả, những thông điệp chính diễn giả muốn truyền tải đến người nghe.

Trước khi vào cabin

Các hệ thống thiết bị dịch thường không hoàn toàn giống nhau. Do đó, phiên dịch nên dành thời gian đến sớm trước hội nghị để được làm quen và hướng dẫn sử dụng thiết bị, thử hệ thống micro, tai nghe... đảm bảo hệ thống vận hành tốt.

Thao tác trong cabin

Đeo tai nghe

Phiên dịch có thể lựa chọn cách đeo tai nghe phù hợp nhất với mình: hoặc là đeo cả hai tai nhưng mỗi tai để hở một nửa, hoặc là đeo một bên tai và để hở một bên tai. Điều cốt lõi là phiên dịch cần nghe rõ diễn giả nói, đồng thời nghe được giọng nói của chính mình để có thể kiểm soát được âm lượng giọng nói cũng như nội dung diễn đạt.

Sử dụng micro

Trong khi dịch, phiên dịch nên giữ khoảng cách với micro từ 20-30 cm một cách ổn định. Nếu phiên dịch nói sát micro quá sẽ gây



Những tạp âm khó chịu cho người nghe.

Phiên dịch cần có thói quen chỉ bật micro khi bắt đầu dịch và tắt micro ngay sau khi dịch xong. Nếu phiên dịch quên để micro ở chế độ bật thường xuyên có thể sẽ để lọt những lời bình luận của mình hoặc chuyện phiếm vào micro và người nghe sẽ nghe thấy.

Phối hợp với đồng nghiệp trong ca bin

Thông thường luôn có 2 phiên dịch trong cabin. Việc hai phiên dịch hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình tác nghiệp là hết sức cần thiết. Ví dụ: khi đồng nghiệp dịch, phiên dịch còn lại nên theo dõi để ghi lại (một cách rõ ràng) những con số hoặc tên riêng và đưa cho đồng nghiệp nếu thấy đồng nghiệp gặp khó khăn. Đối với các phần dịch có thời gian dài, nếu nhận thấy đồng nghiệp có dấu hiệu kém tập trung, phiên dịch cần theo dõi chăm chú nội dung để hỗ trợ đồng nghiệp khi có dấu hiệu yêu cầu (không tự động giành micro để dịch).